

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.
Bài 29 - Chúa Jêsus soi sáng ý nghĩa của điều răn thứ 6 của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 5:21-26: Các người có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ giết ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. Song ta phán cho các người: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục hành phạt. Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Chúa Jêsus đang nhắc lại cho những người nghe Ngài giảng về điều răn thứ Sáu mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và được dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên cùng sự xét đoán dân sự.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:13: Người chớ giết người.

Phục truyền luật lệ ký 16:18: Người phải tùy từng chi phái mình lập những quan án trong các thành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người; những quan án ấy sẽ xử đoán dân sự cách công bình.

Đức Chúa Trời đã ban các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và sự thi hành xét đoán dân sự cũng được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định để giúp đỡ cho chức vụ của Môi-se trong sự cai trị dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô ký 18:13-26: Qua ngày sau, Môi-se ra ngồi xét đoán dân sự; dân sự đứng chực trước mặt người từ sớm mai đến chiều. Ông gia (bố vợ của Môi-se) thấy mọi điều người làm cho dân sự, bèn hỏi rằng: Con làm chi cùng dân sự đó? Sao con chỉ ngồi một mình, còn cả dân sự đứng chực trước mặt từ sớm mai cho đến chiều như vậy? Môi-se bèn thưa rằng: Ấy vì dân sự đến cùng tôi đặng hỏi ý Đức Chúa Trời. Khi nào họ có việc chi, thì đến cùng tôi, tôi xét đoán người này cùng người kia, và cho họ biết những mạng lệnh và luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng ông gia lại nói rằng: Điều con làm đó chẳng tiện. Quả thật, con cùng dân sự ở với con sẽ bị đuổi chẳng sai, vì việc đó nặng nề quá sức con, một mình gánh chẳng nổi. Bây giờ, hãy nghe cha khuyên con một lời, cầu xin Đức Giê-hô-va phù hộ cho. Về phần con, hãy làm kẻ thay mặt cho dân sự trước mặt Đức Chúa Trời, và đem trình mọi việc cho Ngài hay. Hãy lấy mạng lệnh và luật pháp Ngài mà dạy họ, chỉ cho biết con đường nào phải đi, và điều chi phải làm. Nhưng hãy chọn lấy trong vòng dân sự mấy người tài năng, kính sợ Đức Chúa Trời, chân thật, ghét sự tham lợi, mà lập lên trên dân sự, làm trưởng cai trị hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người, đặng xét đoán dân sự hằng ngày. Nếu có việc can hệ lớn, họ hãy giải lên cho con; còn những việc nhỏ mọn, chính họ hãy xét đoán lấy. Hãy san bớt gánh cho nhẹ; đặng họ chia gánh cùng con. Nếu con làm việc này, và Đức Chúa Trời ban lệnh cho con, con chắc sẽ chịu nổi được, và cả dân sự này sẽ đến chỗ mình bình yên. Môi-se vâng lời ông gia mình, làm y như mọi điều người đã dạy. Vậy, Môi-se bèn chọn trong cả Y-sơ-ra-ên những người tài năng, lập lên trên dân sự, làm trưởng cai trị, hoặc ngàn người, hoặc trăm người, hoặc năm mươi người, hoặc mười người; họ xét đoán dân sự hằng ngày. Các việc khó họ giải lên cho Môi-se; nhưng chính họ xét lấy các việc nhỏ.

Dân số ký 11:14-17: Tôi không thể một mình gánh hết dân sự này, vì thật là rất nặng nề cho tôi quá! Nếu Chúa đãi tôi như vậy, và nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin tha giết tôi đi, để tôi không thấy sự khốn nạn tôi! Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy nhóm hiệp cho ta bảy mươi người trong bậc trưởng lão Y-sơ-ra-ên, tức là những kẻ người biết là trưởng lão và cai quản dân sự; hãy dẫn các người ấy đến hội mạc, đứng tại đó với người. Đoạn, ta sẽ ngự xuống, nói chuyện tại đó với người; ta sẽ lấy Thần cảm người mà ban cho những người đó, để họ chịu gánh nặng về dân sự với người, và người không phải gánh một mình.

Trong luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, thì để xét đoán dân sự thì những người giữ chức vụ sẽ căn cứ theo các điều luật đã được Đức Chúa Trời ban cho qua Môi-se và được chép xuống thành văn tự. Trong mỗi điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên thì đều có các

điều luật chi tiết liên quan đến điều răn đó và khi người ta xem xét vấn đề thì sẽ căn cứ theo các điều đã chép mà kết án hay không, nghĩa là người ta sẽ có các bằng chứng liên quan đến vấn đề cần xét xử.

Trong tất cả các dân tộc sống trên trái đất này đều có luật pháp riêng cho quốc gia mình và người ta cũng đặt ra các điều luật để cai trị dân và các bằng chứng để chứng minh có tội hoặc không có tội đều căn cứ vào các bằng chứng, nhưng luật pháp của loài người dù có chi tiết đến đâu thì trong đó cũng có sự hạn chế mà người ta gọi đó là “kế hở của luật pháp”.

Chính vì sự hạn chế của luật pháp mà nhiều người đã thật sự phạm tội mà lại thoát khỏi án phạt và cũng có người bị oan vì cố không tìm được bằng chứng để chứng minh mình là vô tội trong vụ án.

Một trong các nguyên nhân khiến cho dân Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù ngay tại trong xứ mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ làm sản nghiệp đó là hết thủy dân Y-sơ-ra-ên đã đi trong tối tăm vì không hiểu biết giá trị tốt lành cùng quyền năng của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời chép gì về sự tối tăm hành động trong những trưởng lão của dân Giu-đa, tức là những người được quyền giúp cho chức vụ của thầy tế lễ để cai trị dân sự.

Ê-xê-chi-ên 8:4-18: **Này, tại đó có sự vinh hiển của Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên, như ta đã xem trong sự hiện thấy tại đồng bằng. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ngược mắt về phía bắc. Vậy ta ngược mắt về phía bắc, và nầy, nơi phía bắc cửa bàn thờ, chỗ lối vào, có hình tượng của sự ghen tương. Ngài lại phán cùng ta rằng: Hỡi con người, người có thấy sự những kẻ nầy làm, tức là những sự gớm ghiếc lớn mà nhà Y-sơ-ra-ên đã phạm tại đây, đặt làm cho ta xa nơi thánh ta chẳng? Song người sẽ còn thấy sự gớm ghiếc lớn khác nữa! Đoạn, Ngài dắt ta đến cửa hành lang; ta nhìn xem, thấy một lỗ trong vách. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy xoi vách đi. Khi ta xoi vách xong, thì thấy có một cái cửa. Ngài lại phán: Hãy vào xem những sự gian ác đáng gớm mà chúng nó làm ra ở đây. Vậy ta vào, xem thấy; và nầy, có mọi thứ hình tượng côn trùng và thú vật gớm ghiếc, mọi thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên đã vẽ trên chung quanh tường. Trước mặt các thần tượng ấy đứng bảy mươi trưởng lão của nhà Y-sơ-ra-ên, giữa đám họ có Gia-a-xa-nia, con trai Sa-phan, mỗi người tay cầm lư hương, khói thơm bay lên như ngút. Ngài bèn phán: Hỡi con người, người có thấy sự các trưởng lão nhà Y-sơ-ra-ên mỗi người làm trong nơi tối tăm, trong phòng vẽ hình tượng của mình không? Vì chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va không thấy chúng ta đâu; Đức Giê-hô-va đã lia bỏ đất nầy! Ngài lại phán rằng: Người sẽ còn thấy những sự gớm ghiếc lớn khác nữa mà chúng nó làm! Ngài dẫn ta đến lối vào cửa nhà Đức Giê-hô-va, cửa ấy về phía bắc; nầy, tại đó ta thấy những đàn bà ngồi mà khóc Tham-mu. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Người sẽ còn thấy những sự gớm ghiếc lớn hơn nữa! Kế đó, Ngài đem ta vào hành lang trong cửa nhà Đức Giê-hô-va; nầy, nơi lối vào đền thờ Đức Giê-hô-va, giữa hiên cửa và bàn thờ, ta thấy có ước chừng hai mươi lăm người sắp lưng về phía đền thờ Đức Giê-hô-va và xây mặt về phía đông, hướng về phương đông mà thờ lạy mặt trời. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, thấy chưa? Nhà Giu-đa phạm những sự gớm ghiếc mà nó phạm ở đây, há là sự nhỏ mọn sao? vì nó làm cho tội ác mình đầy dẫy trong đất; và còn xây lại chọc giận ta. Nầy, chúng nó lấy nhánh cây để gài mũi mình! Vậy nên ta cũng sẽ làm y theo cơn giận; mắt ta chẳng đoái tiếc chúng nó, và ta không thương xót đâu. Dầu chúng nó kêu la om sòm vang đến tai ta, ta chẳng thêm nghe chúng nó.**

Khi ngọn đèn nơi tâm linh của người ta không nhận được sự sáng của Đức Chúa Trời thì tâm trí người ta sẽ tối tăm và ma quỷ sẽ lừa dối người ta và cho rằng không ai có thể thấy được những công việc của họ và khi không có sự sáng của Lời của Đức Chúa Trời soi dẫn thì người ta có thể làm những công việc nghịch lại với luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết giá trị thật quan trọng của việc vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, đó là luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ trang bị sự sáng thật cho ngọn đèn nơi tâm linh của những người nào tiếp nhận và làm theo luật pháp đó, bấy giờ tâm linh của người đó mới nhận được quyền năng để cai trị xác thịt mình sống theo Lời của Đức Chúa Trời.

Để dân Y-sơ-ra-ên có sức lực để đi theo luật pháp thì Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải luôn có Lời của Ngài ở trong lòng họ cùng các Lời của Ngài phải được nói đến luôn luôn hầu cho họ và con cháu họ có lòng kính sợ Đức Chúa Trời trải muôn đời.

Phục truyền luật lệ ký 6:4-24: **Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là**

Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, dâng ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay.

Khi một người không nhận biết sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời cùng không nhận biết quyền phép vô đối của Đức Chúa Trời và bổn tánh thánh khiết của Ngài, thì người ta sẽ phạm tội ngay cả khi người ta dâng của lễ lên cho Đức Chúa Trời, mà người ta không nhận biết được mình đang phạm tội nghịch lại Đức Chúa Trời.

Ca-in là người đầu tiên được sanh ra trên trái đất này bởi loài người và em người là A-bên được sanh ra sau đó. Hai người này đều dâng của lễ lên cho Đức Chúa Trời, nhưng khi Ca-in thấy của lễ mình dâng lên không được nhậm thì giận em mình là A-bên. Đức Chúa Trời đã thấy rõ cái lòng của Ca-in, và Ngài đã cảnh cáo người về thái độ và những sự toan tính trong lòng của người, nhưng Ca-in đã không nghe theo Lời của Đức Chúa Trời mà tiến tới sự giết em mình.

Dân Y-sơ-ra-ên đã dâng của lễ cho Đức Chúa Trời trong khi họ vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã nổi giận mà quở trách họ: **Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườn rà, ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đỡ kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bình vực lẽ của người góa bụa.** Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các

người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. (Ê-sai 1:11-20)

Vua Sau-lơ là một ví dụ về sự từ bỏ Lời của Đức Chúa Trời nhưng lại giữ các con vật mà người ta vẫn dùng để làm của lễ thiêu dâng lên cho Đức Chúa Trời trong các kỳ lễ, dù rằng Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho vua phải diệt hết từ người cho đến súc vật của dân A-ma-léc, vì họ tưởng rằng Đức Chúa Trời thích các của lễ thiêu của họ.

1 Sa-mu-ên 15:1-26: Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Đức Giê-hô-va đã sai ta xúc dầu cho người, lập làm vua dân Y-sơ-ra-ên của Ngài. Vậy bây giờ, hãy nghe lời phán của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Ta nhớ lại điều A-ma-léc làm cho Y-sơ-ra-ên, ngăn cản đường lúc nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vậy, hãy đi đánh dân A-ma-léc và diệt hết mọi vật thuộc về chúng nó. Người sẽ không thương xót chúng nó, phải giết người nam và nữ, con trẻ và con bú, bò và chiên, lạc đà và lừa. Vậy, Sau-lơ nhóm hiệp dân sự và điểm soát họ tại Tê-la-im: có hai trăm ngàn lính bộ, và mười ngàn người Giu-đa. Sau-lơ đi tới thành A-ma-léc và đặt binh phục trong trũng. Người có nói với dân Kê-nít rằng: Các người hãy rút đi, hãy phân rẽ khỏi dân A-ma-léc, kéo ta diệt các người luôn với chúng nó chẳng. Vì khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, các người có làm ơn cho hết thủy dân ấy. Vậy, dân Kê-nít phân rẽ khỏi dân A-ma-léc. Sau-lơ đánh A-ma-léc từ Ha-vi-la cho đến Su-rơ, đối ngang xứ Ê-díp-tô. Người bắt sống A-ga, vua của dân A-ma-léc, rồi lấy gươm diệt hết thủy dân sự. Nhưng Sau-lơ và dân chúng dong thú A-ga, chẳng giết những con tốt hơn hết trong bầy bò và chiên, các thú về lứa đẻ thú nhĩ, chiên con, và mọi vật tốt nhất. Chúng chẳng muốn diệt những vật đó, chỉ diệt hết những vật chi xấu và không giá trị. Bấy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên như vậy: Ta hối hận vì đã lập Sau-lơ làm vua; bởi người đã xây bỏ ta, không làm theo lời ta. Sa-mu-ên buồn rầu, kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va trọn đêm. Sáng ngày sau, người đi rước Sau-lơ. Có kẻ đến nói cùng Sa-mu-ên rằng: Sau-lơ đã đến Cạt-mên, dựng cho mình một cái bia tại đó; đoạn, đổi đường đi xuống Ghinh-ganh. Sa-mu-ên đi đến cùng Sau-lơ; Sau-lơ nói cùng người rằng: Nguyện Đức Giê-hô-va ban phước cho ông! Tôi đã làm theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên hỏi người rằng: Vậy thì tiếng chiên kêu vang đến tai ta, cùng tiếng bò rống ta nghe kia, là làm sao? Sau-lơ đáp rằng: Dân sự có dẫn chúng nó từ nơi người A-ma-léc đến; vì dân sự đã tha những con tốt nhất về chiên và bò, dâng dâng nó làm của lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông; vật còn lại, chúng tôi đã diệt hết đi. Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Thôi! Ta sẽ tỏ cho người điều Đức Giê-hô-va đã phán cho ta đêm nay. Sau-lơ đáp: Xin nói. Sa-mu-ên nói rằng: Lúc người còn nhỏ tại mắt người, người há chẳng trở nên đầu trưởng của các chi phái Y-sơ-ra-ên sao? và Đức Giê-hô-va há chẳng xúc dầu cho người làm vua của Y-sơ-ra-ên ư? Vả, Đức Giê-hô-va đã sai người đi mà rằng: Hãy đi diệt hết những kẻ phạm tội kia, là dân A-ma-léc, và giao chiến cùng chúng nó cho đến chừng người đã diệt chúng nó. Sao người không vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va? Cớ sao người xông vào của cướp, làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va? Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi thật có nghe theo lời phán của Đức Giê-hô-va. Tôi đã đi làm xong việc mà Đức Giê-hô-va sai tôi đi làm; tôi có đem A-ga, vua dân A-ma-léc về, và diệt hết dân A-ma-léc. Nhưng dân sự có chọn trong của cướp, chiên và bò, là vật tốt nhất về của đáng tận diệt, dâng dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông tại Ghinh-ganh. Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực; sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua. Sau-lơ đáp cùng Sa-mu-ên rằng: Tôi có phạm tội. Tôi đã can phạm mạng lệnh Đức Giê-hô-va, và lời của ông. Tôi sợ dân sự, nên nghe theo tiếng của họ. Bây giờ, xin ông hãy tha tội tôi, trở lại cùng tôi, thì tôi sẽ sắp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên nói cùng Sau-lơ rằng: Ta không trở lại cùng người đâu; vì người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va từ bỏ người, để người chẳng còn làm vua của Y-sơ-ra-ên nữa.

Khi Chúa Jêsus bắt đầu thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất này, Ngài đã phán rằng: Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.

Nước Thiên đàng là *Nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Đức Chúa Trời.*

Chúa Jêsus đã cảnh báo loài người rằng, người ta phải ăn năn mọi tội lỗi mình, vì đã đến kỳ sự sáng thật, tức là quyền phép cai trị của Đức Chúa Trời bắt đầu thi hành quyền phép của Ngài trên hết thảy loài người và như vậy, tất cả mọi Lời mà Chúa Jêsus sẽ rao giảng ra sẽ thi hành quyền phép của sự sáng thật để xét đoán mọi người như Chúa Jêsus đã phán: **Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.** (Giăng 3:17-21).

Chúa Jêsus đã phán: **Các người có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chó giết ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. Song ta phán cho các người: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục hành phạt.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **You have heard that it was said by them of old time, you shalt not kill; and whosoever shall kill shall be in danger of the judgment: But I say unto you, that whosoever is angry with his brother without a cause shall be in danger of the judgment: and whosoever shall say to his brother, Raca, shall be in danger of the council: but whosoever shall say, you fool, shall be in danger of hell fire.**

Nghĩa là: *Các người đã nghe những người xưa đã nói rằng: Người chó giết người; và bất kỳ người nào giết người sẽ bị tòa án xét xử. Nhưng Ta phán với các người, rằng hễ người nào vô cớ mà tức giận với anh em mình sẽ bị tòa án xét xử; và hễ ai sẽ nói với anh em mình rằng: đồ vô dụng, sẽ bị tòa tối cao của hội đồng xét xử; nhưng kẻ nào sẽ nói, người là đồ ngu, thì sẽ bị lửa địa ngục hành phạt.*

Chúa Jêsus đang phán về các cấp độ xét đoán những người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, liên quan đến mối quan hệ giữa con người với nhau và người ta phải nhận thức được sự khác biệt trong sự xét đoán trong quá khứ và thời kỳ hoán cải này, là thời kỳ mà Nước Thiên đàng bắt đầu thi hành sự cai trị muôn dân trên đất này.

Vì trong lòng người ta đầy dẫy thì miệng mới nói ra và như vậy, lời người ta nói ra chính là bằng cơ minh chứng những sự mà người ta đã và đang toan tính để làm và Đức Chúa Trời sẽ phán xét người ta không phải chỉ bằng hành động mà là sự phán xét từ trong tư tưởng của người ta, tức là Đức Chúa Trời phán xét ý định, động cơ, kế hoạch, mưu chước mà người ta đã dệt thành trong lòng mình để rồi người ta sẽ làm thành những sự đó qua hành động của mình.

Đó chính là lý do mà Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên phải hết lòng, hết ý, hết sức mà kính mến Chúa, là Đức Chúa Trời người, bởi vì nếu lòng (tư tưởng, tâm trí, trí khôn, sự ao ước, sự thèm khát) của người ta có Lời của Đức Chúa Trời dắt dẫn thì người ta sẽ lìa xa điều ác, bởi vì từ cái lòng đó mà mọi quyết định sẽ được đưa ra để các chi thể của người ta thực hành quyết định đó.

Chúng ta hãy xem khi cái lòng của người ta không có Lời của Đức Chúa Trời cai trị thì người ta sẽ hành động như thế nào.

Ê-sai 59:1-8: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướ bởi máu, ngón tay các người đã ô ướ bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ**

tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an!

Thế gian coi thường sự nghiêm trọng của lời nói, dù trong nhiều lĩnh vực, lời nói của người ta được coi là rất quan trọng, nhưng trong các mối quan hệ giữa người với nhau thì người ta lại không coi trọng lời nói của mình, vì thế cho nên người ta buông thả cái lưỡi của mình để nói hành nhau, chửi rủa, chọc tức và khinh để nhau mà không biết rằng, họ đã cung cấp cho ma quỷ quyền hợp pháp áp đặt sự rửa sả lên chính những người nói ra những sự ác đó cùng những người bị các lời nói độc ác kia tr ên cuộc đời của mình.

Gia-cơ 3:2-18: Chúng ta thấy đều vấp phạm nhiều cách lắm. Nếu có ai không vấp phạm trong lời nói mình, ấy là người trọn vẹn, hay hãm cả mình. Chúng ta tra hàm thiếc vào miệng ngựa, cho nó chịu phục mình, nên mới sai khiến cả và mình nó được. Hãy xem những chiếc tàu: dầu cho lớn mấy mặc lòng, và bị gió mạnh đưa đi thây kệ, một bánh lái rất nhỏ cùng đủ cạy bát nó, tùy theo ý người cầm lái. Cũng vậy, cái lưỡi là một quan thể nhỏ, mà khoe được những việc lớn. Thử xem cái rừng lớn chừng nào mà một chút lửa có thể đốt cháy lên! Cái lưỡi cũng như lửa; ấy là nơi đô hội của tội ác ở giữa các quan thể chúng ta, làm ô uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa ngục đốt cháy. Hết thấy loài muông thú, chim chóc, sâu bọ, loài dưới biển đều trị phục được và đã bị loài người trị phục rồi; nhưng cái lưỡi, không ai trị phục được nó; ấy là một vật dữ người ta không thể hãm dẹp được: đầy đầy những chất độc giết chết. Bởi cái lưỡi chúng ta khen ngợi Chúa, Cha chúng ta, và cũng bởi nó chúng ta rửa sả loài người, là loài tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời. Đồng một lỗ miệng mà ra cả sự khen ngợi và rửa sả! Hỡi anh em, không nên như vậy. Có lẽ nào một cái suối kia, đồng một mạch mà ra cả nước ngọt và nước đắng sao? Hỡi anh em, cây vả có ra trái ô-li-ve được, cây nho có ra trái vả được chăng? Mạch nước mặn cũng không có thể chảy ra nước ngọt được nữa. Trong anh em có người nào khôn ngoan thông sáng chăng: Hãy lấy cách ăn ở tốt của mình mà bày tỏ việc mình làm bởi khôn ngoan nhu mì mà ra. Nhưng nếu anh em có sự ghen tương cay đắng và sự tranh cạnh trong lòng mình, thì chớ khoe mình và nói dối nghịch cùng lẽ thật. Sự khôn ngoan đó không phải từ trên mà xuống đâu; trái lại, nó thuộc về đất, về xác thịt và về ma quỷ. Vì ở đâu có những điều ghen tương tranh cạnh ấy, thì ở đó có sự lộn lạo và đủ mọi thứ ác. Nhưng sự khôn ngoan từ trên mà xuống thì trước hết là thanh sạch, sau lại hòa thuận, tiết độ, nhu mì, đầy đầy lòng thương xót và bông trái lành, không có sự hai lòng và giả hình. Vả bông trái của điều công bình thì gieo trong sự hòa bình, cho những kẻ nào làm sự hòa bình vậy.

Có một điều mà những người tin Chúa phải nhận biết và luôn ghi nhớ, đó là Đức Chúa Trời sẽ đỗi người ta tùy theo những lời mà Ngài đã nghe miệng người ta nói ra, như Lời Chúa có chép:

Dân số ký 14:28: Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thể, Ta sẽ đỗi các người tùy theo lời Ta đã nghe các người nói;

Chúa Jêsus đã phán: Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy đầy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt. (Ma-thi-ơ 12:33-37)

Dân Y-sơ-ra-ên cũng như nhiều người tin Chúa ngày nay đã nghĩ rằng, một khi họ đã là dân sự của Đức Chúa Trời rồi thì sẽ không có một quyền lực nào có thể đụng đến họ, nhưng họ không biết rằng, trong sự cai trị của Đức Chúa Trời có chính phủ của Ngài, nghĩa là trong vương quốc của Đức Chúa Trời có các cơ quan chấp pháp và hành pháp mà trong xã hội của loài người trên đất này cũng có vậy. các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng như là cơ quan chấp pháp vậy, tức là bảo vệ luật pháp của Đức Chúa Trời, còn ma quỷ dù đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng thì chúng vẫn còn được sử dụng như một cơ quan hành pháp vậy, tức là thi hành sự phán xét của luật pháp trên những kẻ phạm tội. Ma quỷ luôn rình mò chung quanh người ta để cám dỗ người ta sa vào tội lỗi rồi chúng sẽ tố cáo những người đó trước mặt Đức Chúa Trời và xin được áp đặt sự báo trả của luật pháp trên những người phạm tội.

Loài người hết thảy đều thuộc về Đức Chúa Trời vì cả thế gian đều thuộc về Đức Chúa Trời và như vậy, những sự thuộc về Đức Chúa Trời cũng là sản nghiệp của Ngài vậy. Loài người không có quyền rửa sả công việc của Đức Chúa Trời dù người ta thấy các vật chung quanh mình trên đất này, hoặc người, hoặc

thú hoặc cây cối có hình dạng thế nào mặc dầu, thì người ta không có phép nói nghịch hay là chê bai hoặc rủa sả những sự đó, vì như vậy là phạm tội phỉ báng công việc của Đức Chúa Trời vậy, bởi vì Đức Chúa Trời đã thấy các công việc của Ngài được tạo nên trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế đó là rất tốt lành.

Thi-Thiên 50:1-23: **Đấng quyền năng, là Đức Chúa Trời, là Đức Giê-hô-va, đã phán, và gọi thiên hạ Từ hưởng mặt trời mọc cho đến hưởng mặt trời lặn. Từ Si-ôn tốt đẹp toàn vẹn, Đức Chúa Trời đã sáng chói ra. Đức Chúa Trời chúng tôi đến, không nín lặng đâu. Trước mặt Ngài có đám lửa cháy thiêu, chung quanh Ngài một trận bão dữ dội. Ngài kêu các tầng trời trên cao, và đất ở dưới đang đoán xét dân sự Ngài: Hãy nhóm lại cùng ta các người thánh ta, là những người đã dùng của tế lễ lập giao ước cùng ta. Các tầng trời sẽ rao truyền sự công bình Ngài, vì chính Đức Chúa Trời là quan xét. Hỡi dân ta, hãy nghe, ta sẽ nói: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, ta sẽ làm chứng nghịch người: Ta là Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời người. Ta sẽ chẳng trách người vì cơ các của tế lễ người, cũng chẳng quả người tại vì những của lễ thiêu hằng ở trước mặt ta. Ta sẽ không bắt bò đực nơi nhà người, cũng chẳng lấy dê đực trong bầy người; Vì hết thú rừng đều thuộc về ta, các bầy súc vật tại trên ngàn núi cũng vậy. Ta biết hết các chim của núi, mọi vật hay động trong đồng ruộng thuộc về ta. Nếu ta đói, ta chẳng nói cho người hay; Vì thế gian và muôn vật ở trong, đều thuộc về ta. Ta há ăn thịt bò đực, hay là uống huyết dê đực sao! Hãy dâng sự cảm tạ làm của lễ cho Đức Chúa Trời, và trả sự hứa nguyện người cho Đấng Chí cao; Trong ngày gian truân hãy kêu cầu cùng ta: Ta sẽ giải cứu người, và người sẽ ngợi khen ta. Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng kẻ ác rằng: Nhân sao người thuật lại các luật lệ ta? Vì cơ gì miệng người nói về sự giao ước ta? Thật người ghét sự sửa dạy, bỏ sau lưng người các lời phán ta. Khi người thấy kẻ ăn trộm, bèn ứng lòng hiệp với họ, người đã chia phần cùng kẻ ngoại tình. Người thả miệng mình nói xấu, buông lưỡi mình thêu dệt sự dối gạt. Người ngồi nói chuyện hành anh em người, gièm chê con trai của mẹ người. Đó là điều người đã làm, còn ta nín lặng; Người tưởng rằng ta thật y như người; Nhưng ta sẽ trách phạt người, trưng các điều đó ra trước mặt người. Vậy, hỡi các người quên Đức Chúa Trời, khá suy xét điều đó, kéo ta xé nát người, không ai giải cứu chẳng. Kẻ nào dâng sự cảm tạ làm của lễ, tôn vinh ta; Còn người nào đi theo đường ngay thẳng, Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.**

Trong mạng lệnh này, Đức Chúa Trời đang quả trách người ta đã thả rông cái lưỡi của mình như những thú hoang vậy để nói nghịch công việc của Đức Chúa Trời và nếu họ không học cho biết phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời và cầm giữ cái lưỡi mình, thì Ngài sẽ đánh xé xác họ mà không ai có thể giải cứu.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 23 như sau: **Whoso offereth^{H2076} praise^{H8426} glorifieth^{H3513} me: and to him that ordereth^{H7760} his conversation^{H1870} aright will I show^{H7200} the salvation^{H3468} of God^{H430}.**

Có nghĩa là: *Người nào dâng của lễ bằng sự ngợi khen tôn vinh Ta, và người nào suy xét kỹ mọi lời nói mình cách chân thật Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa dạy dỗ chúng ta về cái lưỡi như thế nào.

Ê-sai 50:4: **Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy.**

Gia-cơ 1:22-26: **Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng lời. Nhược bằng có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ lưỡi mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự tin đạo của người hạng ấy là vô ích.**

Khi một người đã tin Chúa rồi mà nói những lời nghịch lại sự sống của người anh em mình (*hoặc trong gia đình hoặc trong Hội-thánh hoặc trong những kẻ lân cận với mình*), thì lời nói đó được ví như vũ khí giết chết người ta vậy, dù có thể không gây sự chết ngay thân thể của người đó thì cũng là sự mở cửa để quyền lực của ma quỷ áp đặt sự rủa sả theo như tính chất của lời mà người đã nói ra nghịch lại anh em mình vậy.

Tại sao ma quỷ lại có thể làm được điều này khi người nói những sự nghịch đó chỉ là con người, chú

không phải là Đức Chúa Trời ?

Đây chính là điều mà loài người đã bỏ qua sự thông biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, bởi vì người ta cho rằng, chỉ khi nào Đức Chúa Trời phán điều gì thì ma quỷ mới làm theo được điều đó mà thôi, còn loài người xác thịt thì làm sao có quyền sai khiến ma quỷ !

Sự suy nghĩ trên là một cái bẫy của ma quỷ khiến người ta tưởng như vậy, để coi thường lời nói mình, nhất là những lời nói mang tính chất ác độc.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời chép gì về quyền hạn của loài người.

Sáng thế ký 1:26-31: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Trong các loài thú đồng mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên trái đất này, có con rắn, là loài quỷ quyết hơn hết trong các loài động vật và ma quỷ đã dùng thân thể con rắn để lừa dối loài người và khi A-đam phạm tội ăn trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì Đức Chúa Trời đã phán xét tất cả tạo vật có liên quan đến tội lỗi này.

Sáng thế ký 3:1-15: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sạch trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.**

Ma quỷ là kẻ chủ mưu khiến loài người sa vào tội lỗi và sự chết, nhưng không phải chỉ có A-đam mới bị phán xét mà cả Ê-va và cả con rắn mà ma quỷ đã ẩn náu trong nó cũng bị phán xét nữa.

A-đam và Ê-va bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen và rơi vào sự chết, nghĩa là riêng A-đam và Ê-va thì không thể được cứu chuộc lại vì họ đã tự mình từ bỏ Lời của Đức Chúa Trời để vi phạm mệnh lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán trực tiếp với họ, nhưng dòng dõi loài người ra từ A-đam thì có thể được cứu rỗi nếu họ tìm được giá cứu chuộc cho sự sống mình.

Trong sự phán xét này, ma quỷ đã bị hai hình phạt rất nặng, thứ nhất là do tự Sa-tan đã chọn con rắn để che giấu thân phận mình và như vậy tự hấn nhận mình là con rắn, thay vì là con rồng như hấn đã tự

xưng mình và tự tạo nên mình thành hình con vật mà hẳn gọi là con rồng với các chân cùng các móng vuốt gớm ghiếc: **Vì mây đã làm điều như vậy, mây sẽ bị rửa sạch trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mây sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời.**

Thứ hai là vì Sa-tan đã tự chọn cho mình là con rắn để lừa dối Ê-va, khiến cho người tin vào lời nói dối đó mà hái trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, vì cơ đó mà hẳn bị Đức Chúa Trời rửa sạch đời đời cho đến khi không còn trái đất nữa: **Ta sẽ làm cho mây cùng người nữ, dòng dõi mây cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người.** Trong sự phán xét thứ hai này, dù giữa xác thịt của loài người với Sa-tan luôn nghịch thù nhau, nhưng phần chiến bại là thuộc về Sa-tan, còn dòng dõi của người nữ thì sẽ giày đạp đầu hẳn.

Như vậy, dù loài người dù đã bị Đức Chúa Trời phán xét thì Sa-tan cũng đã bị Đức Chúa Trời phán xét và trong Kinh-thánh không hề có chép rằng, Đức Chúa Trời đã rút quyền cai trị trái đất này khỏi tay loài người và Lời Chúa cũng không chép rằng Sa-tan được quyền cai trị trái đất, nhưng loài người do Đức Chúa Trời tạo dựng nên để thay Ngài quản trị đất cùng muôn vật trên đất và quyết định này không hề thay đổi.

Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừ địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, Đấng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đôi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phạm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Trong thực tế, bởi sự lừa dối mà ma quỷ đã khiến thế gian sa vào tội lỗi và khi thế gian sa vào tội lỗi thì phải làm tội mọi cho tội lỗi, chứ thế gian không biết rằng họ đã và đang làm tội mọi cho ma quỷ. Như vậy, dù Lời Chúa có chép rằng, cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ thì ấy là nói về sự phục dưới quyền của tội lỗi và vì ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu nên khi nói đến tội lỗi là nói đến công việc của ma quỷ và nói về ma quỷ, chứ Đức Chúa Trời không hề phán một lời nào rằng ma quỷ được quyền cai trị cả thế gian này, nhưng là Đức Chúa Trời cai trị thế gian này bằng Lời của Ngài.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, Các quan trưởng bàn nghị cùng nhau Nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lời tối của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giảng ra mạng lịnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nương nấu mình nơi Người có phước thay!

Khi một người nói ra những lời nghịch lại sự sống của người khác, thì ngay lập tức ma quỷ sẽ tận dụng cơ hội này để áp đặt ý nghĩa của lời mà người ấy đã nói ra, nếu như người nói các lời đó lại là người có quyền, có chức trong sự cai trị hoặc có quan hệ trong dòng họ thì còn tác hại nhanh hơn nữa.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về quyền năng của những lời người ta nói ra tác động tới hoàn cảnh và con người như thế nào.

Giô-suê 6:22-26: Bấy giờ, Giô-suê nói cùng hai người đã đi do thám xứ mà rằng: Hãy vào trong nhà kỹ nữ, biểu nàng và mọi người thuộc về nàng đi ra, y như hai người đã thề cùng nàng. Vậy, hai người trai trẻ đã đi do thám xứ, bèn vào biểu Ra-háp, cha mẹ nàng, anh em, và mọi vật chi thuộc về nàng đi ra; hai người đem hết thầy gia quyến nàng ra, và để ở ngoài trại quân Y-sơ-ra-ên. Đoạn, chúng phóng hỏa cái thành, và mọi vật ở trong, chỉ để bạc, vàng và món chi bằng đồng, bằng sắt,

nhập vào kho đền của Đức Giê-hô-va. Vậy, Giô-suê bảo tồn sự sống của Ra-háp là kỳ nữ, luôn nội nhà của cha nàng, và mọi vật chi thuộc về nàng; nàng ở giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay, vì nàng có giấu sử giả mà Giô-suê đã sai do thám Giê-ri-cô. Bấy giờ, Giô-suê phát thề rằng: Phàm ai chỗi lên xây lại thành Giê-ri-cô này sẽ bị rửa sả trước mặt Đức Giê-hô-va! Đặt nền nó lại, tất con trưởng nam mình phải chết; dựng cửa nó lại, tất con út mình phải chết.

Lời rửa sả này được nói ra từ môi miệng của Giô-suê, người thay Môi-se dẫn dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an vào năm 1406 B.C. và lời rửa sả này đã được ứng nghiệm trong đời vua A-háp, tức là khoảng 530 năm sau (A-háp lên làm vua Y-sơ-ra-ên năm 874 B.C.) như có chép:

1 Các vua 16:34: Trong đời A-háp, Hi-ên ở Bê-tên, xây lại thành Giê-ri-cô. Khi người đặt cái nền thì mất A-bi-ram, con trưởng nam mình, lúc dựng các cửa thì mất Sê-gúp, con út mình, theo như lời của Đức Giê-hô-va đã cậy Giô-suê, con trai của Nun, mà phán ra.

Khi vua Sau-lơ cùng các con trai mình bị chết trận trên đồi Ghinh-bô-a, Đa-vít, người được Đức Giê-hô-va xúc dầu cho để làm vua Y-sơ-ra-ên, đã than khóc và nói nghịch với sự sống của đồi Ghinh-bô-a như sau:

2 Sa-mu-ên 1:21: Hỡi núi Ghinh-bô-a! Nguyện sương móc và mưa chẳng sa xuống trên người, và chẳng có đồng ruộng sanh sản vật dùng làm của lễ đầu mùa; Vì tại nơi đó, cái khiên của anh hùng bị nhớ nhức, tức là cái khiên của Sau-lơ, nó sẽ chẳng hề được xúc dầu nữa.

Lời nói của Đa-vít đã nói ra vào năm 1010 B.C. khi vua Sau-lơ cùng các con trai của mình (trong đó có Giô-na-than, bạn của Đa-vít) bị tử trận khi họ đánh giặc với dân Phi-li-tin, và kể từ ngày đó cho đến ngày nay, đồi Ghinh-bô-a không hề nhận được một giọt sương hay là một giọt mưa nào rơi xuống trên nó.

Vùng đất Giê-ri-cô vốn bị chai cứng và nước thì độc, không thể dùng được, nhưng khi tiên tri Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Giê-hô-va mà công bố những sự tốt lành cho đất nơi đó thì mọi sự liền được thay đổi y như lời tôi tớ Chúa đã nói ra.

2 Các vua 2:19-22: Dân cư của Giê-ri-cô nói cùng Ê-li-sê rằng: Chỗ xây cất thành này tốt lắm y như chúa tôi thấy; nhưng nước thì độc và đất thì chai. Người đáp: Hãy đem cho ta một cái bình mới, và đựng muối ở trong. Chúng đem bình đến cho người. Người bèn đi đến nguồn nước, đổ muối xuống nước, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã chữa lành cho nước này, tự nó sẽ chẳng còn gây ra sự chết, hoặc sự nân nữa. Vậy, theo lời của Ê-li-sê phán ra, nước được chữa lành còn đến ngày nay.

Ngay sau khi tiên tri Ê-li-sê vừa làm phép lạ tại Giê-ri-cô và khi người đang đi lên Bê-tên thì có những đứa trẻ gọi tên người cách nhạo báng, Ê-li-sê đã nhân Danh Đức Giê-hô-va nói nghịch lại những đứa trẻ đó, ngay lập tức có hai con gấu cái từ trong rừng ra cấu xé những đứa trẻ đó.

2 Các vua 2:23-24: Từ đó, Ê-li-sê đi lên Bê-tên. Đang đi dọc đường, có những trẻ con trai ở thành ra nhạo báng người, mà rằng: Ó lão trọc, hãy lên! Ó lão trọc, hãy lên! Người xây lại nó, và nhân danh Đức Giê-hô-va mà rửa sả chúng nó. Liền có hai con gấu cái ra khỏi rừng, cấu xé bốn mươi hai đứa trong bọn chúng nó.

Khi một người đã nói ra những lời nghịch lại anh em mình, thì lời nói đó sẽ mang tính chất của từ mà người ta đã nói ra và hết thảy những sự nói nghịch đó đều mang ý nghĩa hại sự sống của người khác, dù nhẹ hay nặng thì các lời nói đó là bằng chứng người ấy muốn kẻ bị mình nói nghịch nó phải bị như vậy và các lời đó là thù nghịch lại anh em mình vậy. Các lời đó đã được nói ra thì thiên sứ của Đức Chúa Trời nghe, ma quỷ cũng nghe nữa và như vậy, hai cơ quan chấp pháp và hành pháp này đều phải làm chứng về sự vi phạm này ở trước mặt Đức Chúa Trời, Quan án công bình của cả vũ trụ này.

Khi tội lỗi đã thành lập, thì án phạt sẽ được đưa ra, nhưng vì Đức Chúa Trời là Đấng nhân từ nên Ngài không ngay lập tức báo trả kẻ phạm tội, mà Ngài cho người đó có thời gian ăn năn tội lỗi mình để được tha tội.

Thi-Thiên 7:8-16: Đức Giê-hô-va đoán xét các dân. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi theo sự công bình tôi, và theo sự thanh liêm ở nơi lòng tôi. Ô, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người, xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, song hãy làm cho vững vàng người công bình. Đức Chúa Trời là cái khiên tôi, Ngài là Đấng cứu rỗi những kẻ có lòng ngay thẳng. Đức Chúa Trời là quan án công bình, thật là Đức Chúa Trời hằng ngày nổi giận cùng kẻ ác. Nếu kẻ ác không

hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài giũa: Ngài đã giương cung mà chực cho sẵn, cũng đã vì nó sấm sửa khí giới làm chết, và làm những tên Ngài phừng lửa. Kia, kẻ dữ đang để gian ác; Thật nó đã hoại thai sự khuấy khỏa, và sanh điều dối trá. Nó đào một hố sâu, nhưng lại té vào hố nó đã đào. Sự khuấy khỏa nó đã làm sẽ đổ lại trên đầu nó. Và sự hung hăng nó giáng trên trán nó.

Nhiều người tin Chúa (*kể cả dân Y-sơ-ra-ên*) đã cho rằng, vì họ đã là thuộc về Đức Chúa Trời thì những sự phán xét sẽ là dành cho các dân không tin Chúa, mà họ không biết rằng, Lời Chúa đã chép rất rõ là: **Đức Giê-hô-va đoán xét các dân.** Đức Chúa Trời không hề tây vị bao giờ và Ngài không coi kẻ có tội là vô tội. Các dân có nghĩa là muôn dân, trong đó có cả dân mà Đức Chúa Trời đã biệt riêng ra cho Ngài và khi Đức Chúa Trời phán xét, Ngài sẽ khởi phán xét từ trong nhà của Ngài trước hết.

Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ lập với những người thuộc về Ngài, thì các của lễ dâng cho Đức Chúa Trời không như các của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên đã dùng để dâng trong Giao-ước Cũ, điều đó không có nghĩa là không cần của lễ dâng lên cho Đức Chúa Trời, mà các của lễ được dâng lên cho Đức Chúa Trời chính là những sự ngợi khen, tôn vinh Danh Chúa cùng những sự cảm tạ và tôn cao Lời của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời công bình sẽ không nhận của lễ không xứng đáng, không phải là những lời ngợi khen không hay, những bài ca tôn vinh không hay, mà là cái lòng của người dâng các của lễ đó đã không được đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 66:17-18: Tôi lấy miệng tôi kêu cầu Ngài, và lưỡi tôi tôn cao Ngài. Nếu lòng tôi có chú về tội ác, ắt Chúa chẳng nghe tôi.

Châm ngôn 15:8: Của tế lễ kẻ gian ác lấy làm gớm ghiếc cho Đức Giê-hô-va; Song lời cầu nguyện của người ngay thẳng được đẹp lòng Ngài.

Châm ngôn 21:3 & 27: Làm theo sự công bình và ngay thẳng được đẹp lòng Đức Giê-hô-va hơn của tế lễ... Của tế lễ của kẻ ác là một vật gớm ghiếc; Phương chi họ đem đến mà có ác tưởng.

Chúa Jêsus phán: Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Trong Lời phán dạy của Chúa Jêsus, Ngài đã chỉ ra cho chúng ta thấy cơ quan hành pháp của Nước Thiên đàng luôn sẵn sàng thi hành án phạt những người không tuân theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Chức vụ Quan án mà Chúa Jêsus đã dùng trong sự dạy dỗ này là nói về Đức Chúa Trời, Quan án công bình như đã chép trong Thi-Thiên 7 & 9. Còn thầy đội mà Chúa Jêsus đã nói đến trong sự dạy dỗ này là nói về Sa-tan, kẻ thi hành sự trừng phạt những người phạm tội. Đồng tiền mà Chúa Jêsus đã dùng trong sự dạy dỗ này là nói về giá chuộc của người muốn được tha thứ tội lỗi mình mà giá đó chính là sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã phạm ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy nhớ Lời của Đức Chúa Trời đã phán và đã được chép xuống trong ngày Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i vào năm 1445 B.C.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu,ặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Trời mà Lời Chúa đã chép đây không nói về khoảng không trung nhưng nói về thiên đàng, nơi có Ngòi của Đức Chúa Trời và các thiên sứ của Ngài ở.

Đất mà Đức Chúa Trời đã phán đây không nói về trái đất nhưng nói về vương quốc của ma quỷ, kẻ mà Đức Chúa Trời đã phán xét phải ăn bụi đất trọn đời mà bụi đất đây không nói về đất cát, nhưng nói về những sự mà Đức Chúa Trời đã dùng đất mà tạo nên như các loài thú đồng và loài người xác thịt.

Hai thế lực trên trời trên đất này sẽ phải làm chứng về việc Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho loài người (mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên) và như vậy, trời vẫn còn, đất vẫn còn thì mạng lệnh của Đức Chúa Trời về sự làm chứng này vẫn còn và các thế lực mà Đức Chúa Trời đã mạng lệnh phải

làm chứng đó vẫn còn và sự thực thi luật pháp của Đức Chúa Trời đối với loài người vẫn còn.

Chúa Jêsus đã phán và Lời Ngài phán chính là sự làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập.

Lu-ca 16:16-17: Luật pháp và các lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra, và ai nấy dùng sức mạnh mà vào đó. Trời đất qua đi còn để hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ đi.

Trách nhiệm của người tin Chúa (tức là dân sự của Đức Chúa Trời) là phải luôn giữ sự hoà hợp với nhau như các chi trong một thân thể không thể chia cắt bởi bất kỳ một sự gì, vì thế cho nên khi có sự bất đồng xảy ra thì những người liên quan trong sự việc đó phải nhận biết trách nhiệm của mình là làm hoà lại với nhau, đừng như thế gian coi thường luật pháp của Đức Chúa Trời mà bị ma quỷ kiêu căng và khi Đức Chúa Trời cho phép, chúng sẽ sàng xẩy những người đó bằng những tai họa cho đến họ khi bị diệt mất.

Rô-ma 12:1-21: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm. Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy gồm sự dữ mà mền sự lành. Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em; hãy lấy lễ kính nhường nhau. Hãy siêng năng mà chớ làm biếng; phải có lòng sốt sắng; phải hầu việc Chúa. Hãy vui mừng trong sự trông cậy, nhịn nhục trong sự hoạn nạn, bền lòng mà cầu nguyện. Hãy cung cấp sự cần dùng cho các thánh đồ; hãy ân cần tiếp khách. Hãy chúc phước cho kẻ bất bỏ anh em; hãy chúc phước, chớ nguyện rửa. Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc. Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau; đừng ước ao sự cao sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhường. Chớ cho mình là khôn ngoan. Chớ lấy ác trả ác cho ai; phải chăm tìm điều thiện trước mặt mọi người. Nếu có thể được, thì hãy hết sức mình mà hòa thuận với mọi người. Hỡi kẻ rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình chớ trả thù ai, nhưng hãy nhường cho cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng. Vậy nếu kẻ thù mình có đói, hãy cho ăn; có khát, hãy cho uống; vì làm như vậy, khác nào mình lấy những than lửa đổ mà chất trên đầu người. Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.

Gia-cơ 5:9-16: Hỡi anh em, chớ oán trách nhau, hầu cho khỏi bị xét đoán; kìa, Đấng xét đoán đứng trước cửa. Hỡi anh em, hãy lấy các đấng tiên tri đã nhân danh Chúa mà nói, làm mẫu mực về sự chịu khổ và nhịn nhục cho mình. Anh em biết rằng những kẻ nhịn nhục chịu khổ thì chúng ta xứng là có phước. Anh em đã nghe nói về sự nhịn nhục của Gióp, và thấy cái kết cuộc mà Chúa ban cho người; vì Chúa đầy lòng thương xót và nhân từ. Hỡi anh em, trước hết chớ có thù, chớ chỉ trời, chỉ đất, cũng chớ chỉ vật khác mà thù; nhưng phải thì nói phải, không thì nói không, hầu cho khỏi bị xét đoán. Trong anh em có ai chịu khổ chẳng? Người ấy hãy cầu nguyện. Có ai vui mừng chẳng? hãy hát ngợi khen. Trong anh em có ai đau ốm chẳng? hãy mời các trưởng lão Hội thánh đến, sau khi nhân danh Chúa xức dầu cho người bệnh đoạn, thì các trưởng lão hãy cầu nguyện cho người. Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy; nếu kẻ bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha. Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều.